

Bản án số: 28/2020/HS-PT  
Ngày 26/11/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Khánh Phương.

*Các Thẩm phán:* Ông Hà Quang Huy và ông Chu Đức Quế.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Ông Dương Xuân Hồ - Kiểm sát viên.

Ngày 26/11/2020 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2020/TLPT-HS ngày 16/10/2020 đối với bị cáo Phạm Mạnh Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

**Bị cáo kháng cáo: Phạm Mạnh Q** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 11/5/1999 tại tỉnh Tuyên Quang; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Phạm Thị T; Vợ là Nguyễn Thị Ninh C và có 01 con sinh năm 2020; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Bùi Quang T, sinh năm 1987, trú tại: Thôn S, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

*Những người tham gia tố tụng khác không liên quan đến kháng cáo, Tòa án không triệu tập.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Mạnh Q và Ngọc Văn T làm cùng công ty gỗ Lechuwood tại Khu công nghiệp Thanh Bình, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn và cùng ở trọ với nhau tại thôn CP, xã T, huyện C. Khoảng 08 giờ ngày 20/3/2020 tại phòng trọ của hai người, Q hỏi mượn xe mô tô BKS 87B1-730.05 của T, để đi rút tiền tại thị trấn Đ, huyện C và được T đồng ý. Chiếc xe trên là của Ngọc Văn H em trai của Ngọc Văn T, H cho T

mượn chiếc xe để đi lại. Khi mượn xe, Q còn mượn ví của T, trong đó có giấy đăng ký xe mô tô BKS 87B1-730.05 và chứng minh thư nhân dân mang tên Ngọc Văn T, vì sợ trong quá trình điều khiển xe bị Cảnh sát giao thông kiểm tra. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô trên đến thị trấn Đ để rút tiền, nhưng tiền trong tài khoản của Q không còn, nên Q nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô. Q điều khiển xe mô tô trên đến một cửa hàng tạp hóa thuộc địa phận thị trấn Đ, mua một con dao tem và một lọ keo dán giấy. Tại đây, Q dùng chiếc kéo để trên bàn của cửa hàng, cắt phần viền plastic trên chứng minh thư nhân dân của Ngọc Văn T và ra khỏi cửa hàng. Đi được một đoạn, Q dừng lại lấy chứng minh thư nhân dân vừa được cắt viền plastic ra, dùng dao tem để bóc, tách ảnh của T trong chứng minh thư, sau đó lấy từ trong ví của mình một ảnh thẻ của Q kích thước 2x3cm và dùng keo dán ảnh này vào chứng minh thư nhân dân của T. Tiếp đó, Q đi đến một quán photo cũng thuộc thị trấn Đ để ép plastic lại chứng minh thư nhân dân Q vừa sửa chữa và đi đến cửa hàng xe máy Tâm Quan thuộc thôn S, thị trấn Đ, huyện C. Tại đây, Q gặp Bùi Quang T là người bán hàng của cửa hàng, Q và Bùi Quang T thỏa thuận mua bán chiếc xe với giá 26.000.000 đồng và Q đã đưa ra chứng minh thư nhân dân vừa sửa chữa ở trên đưa cho Bùi Quang T, rồi ký vào giấy biên nhận tiền với tên là Ngọc Văn T. Sau đó, Q nhận số tiền 20.000.000 đồng từ Bùi Quang T rồi bắt xe Bus lên Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện C, thực hiện việc chuyển số tiền 20.000.000 đồng vào tài khoản của mình. Sau khi tiền đã được chuyển vào tài khoản, Q sử dụng phần mềm Internet Banking của Vietcombank trên chiếc điện thoại di động Iphone của Q, tiến hành chuyển số tiền 20.000.000 đồng vào tài khoản của Phạm Tuấn H mở tại Ngân hàng Vietcombank chi nhánh tỉnh Thái Nguyên, để đổi lấy tiền ảo trên trang Web "Sun.game". Sau đó, Q đi lên quán Internet ở gần Ngân hàng Agribank huyện Chợ Mới, vào trang Web "Sun.game" đăng nhập bằng ID "0979165963" để chơi trò chơi điện tử dưới hình thức đánh bạc "Tài, xỉu". Chơi được khoảng hai tiếng thì Q thua hết số tiền ảo đã nạp, Q quay lại cửa hàng xe máy Tâm Quan, lấy từ Bùi Quang T số tiền 4.000.000 đồng và tiến hành chuyển số tiền 3.800.000 đồng như các bước đã nêu trên để tiếp tục đánh bạc "Tài, xỉu" trên trang web "Sun.game" và cũng chơi hết số tiền này. Một lần nữa Q quay lại cửa hàng xe máy Tâm Quan, nhận nốt số tiền 2.000.000 đồng nhưng Bùi Quang T bảo chỉ còn 1.500.000 đồng và Q đồng ý, Q lại tiếp tục sử dụng để đánh bạc "Tài, xỉu" và thua hết số tiền này. Tổng số tiền Q nhận từ anh Bùi Quang T là 25.500.000 đồng.

Sau khi chơi hết tiền, Phạm Mạnh Q tách lớp giấy plastic trên chứng minh thư nhân dân đã sửa chữa trước đó, bỏ ảnh của Q ra vứt đi và cho ảnh cũ của Ngọc Văn T vào lại chứng minh thư nhân dân. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Q về phòng trọ và trả lại cho T ví cùng giấy tờ. T phát hiện không có đăng ký xe, đã hỏi Q thì Q trả lời "*Bán xe nên cửa hàng giữ giấy đăng ký xe rồi*". T có đề nghị Q cho số điện thoại của người nhà để liên hệ lấy tiền sang chuộc lại xe cho T, nhưng Q

không cho nên T đã làm đơn trình báo đến Công an huyện C. Mặt khác, Q tự nhận thấy không có khả năng trả xe cho anh T, nên đã đến Công an huyện C để đầu thú về hành vi của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG ngày 26/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản xác định giá trị của chiếc xe mô tô BKS 97B1-730.05 tại thời điểm Q chiếm đoạt là 35.350.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 26/KTHS-GĐTL ngày 14/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Giấy chứng minh thư nhân dân của Ngọc Văn T số 095202385 là giấy thật, do Công an tỉnh Bắc Kạn cấp, không phát hiện dấu vết bị sửa chữa (trừ phần ảnh đã bị bóc tách ảnh ra khỏi giấy chứng minh thư nhân dân).

Ngày 23/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra đã cho Bùi Quang Trung tiến hành nhận dạng người đã mang chiếc xe mô tô BKS 97B1-730.05 đến cửa hàng xe máy Tâm Quan bán vào ngày 20/3/2020, kết quả Bùi Quang T xác định Phạm Mạnh Q chính là người đã đến bán chiếc xe trên và tự xưng tên là Ngọc Văn T.

Với những hành vi đã nêu của bị cáo, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã tuyên bố bị cáo Phạm Mạnh Q phạm các tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; khoản 1 Điều 340; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Mạnh Q 15 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và 06 tháng tù về tội “Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Buộc Phạm Mạnh Q phải chấp hành hình phạt tù chung cho cả hai tội là 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 21/3/2020 đến ngày 30/3/2020. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho cửa hàng mua bán xe máy Tâm Quan, đại diện là anh Bùi Quang T số tiền 25.500.000 đồng. Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 22/9/2020, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo rút kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với hình phạt 06 tháng tù về tội “Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với hình phạt 15 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và xin hưởng án treo đối với hình phạt chung.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm giải quyết vụ án như sau: Đề nghị xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu

của cơ quan, tổ chức". xử phạt bị cáo từ 12 đến 13 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Không cho bị cáo hưởng án treo đối với hình phạt chung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Phạm Mạnh Q đảm bảo về chủ thể, thẩm quyền và thời hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên được Hội đồng xét xử xem xét theo quy định.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đồng thời thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân:

Vào ngày 20/3/2020, lợi dụng sự tin tưởng của Ngọc Văn T, Phạm Mạnh Q đã có hành vi mượn xe mô tô BKS 97B1-730.05 của T, sau đó nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Để chiếm đoạt được chiếc xe, Q đã thực hiện hành vi sửa chứng minh thư nhân dân của Ngọc Văn T bằng cách gỡ ảnh của T ra và dán ảnh của bị cáo lên chứng minh thư của T, để thực hiện việc bán chiếc xe cho cửa hàng xe máy Tâm Quan chiếm đoạt số tiền 25.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã cùng lúc xâm phạm đến hai khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ là quyền sở hữu tài sản của công dân và hoạt động đúng đắn, bình thường của các cơ quan Nhà nước. Các hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và tội "Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức". Do đó, việc cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo hai tội danh trên là đúng người đúng, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Cấp phúc thẩm nhận thấy, đối với tội "Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức", Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá và xem xét toàn diện về tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên mức hình phạt 06 tháng tù là phù hợp đối với bị cáo. Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo rút kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với tội danh này, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 15 tháng là phù hợp. Tuy nhiên, trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm một số tài liệu, chứng cứ làm căn cứ cho kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cụ thể: Bị cáo cung cấp Giấy xác nhận bà Phạm Thị T (mẹ đẻ của bị cáo) là người khuyết tật được hưởng chế độ trợ cấp thường xuyên. Bị cáo đã thực hiện trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Quang T số

tiền 25.500.000 đồng và được anh Bùi Quang T làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời, bị cáo nộp khoản tiền tạm thu 1.475.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C để thực hiện nghĩa vụ tài chính theo Bản án sơ thẩm đã tuyên, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo. Bên cạnh đó, bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình hiện nay rất khó khăn, mẹ khuyết tật mất khả năng lao động, bị cáo đang là lao động chính trong gia đình, nuôi con nhỏ mới sinh được 6 tháng tuổi. Từ những chứng cứ bị cáo cung cấp, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy cần thiết cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ đó, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giảm hình phạt tù đối với tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo đối với cả hai tội trên. Thấy rằng, cùng một thời điểm bị cáo bị xét xử về hai tội khác nhau, nên theo quy định của pháp luật bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo. Do vậy, kháng cáo của bị cáo về nội dung này, không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[4] Về án phí: Kháng cáo được chấp nhận một phần, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Qua xem xét Bản án sơ thẩm, cấp phúc thẩm nhận thấy, phần quyết định của Bản án về điều luật áp dụng sắp xếp chưa được hợp lý, cần rút kinh nghiệm. Theo đó, cấp sơ thẩm cần tách riêng theo từng tội danh để áp dụng điều khoản của Bộ luật hình sự về tội danh tương ứng, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo từng tội, có như vậy mới đảm bảo đánh giá đúng và toàn diện hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời đảm bảo tính khoa học và logic.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Mạnh Q, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Tuyên bố bị cáo Phạm Mạnh Q phạm các tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và tội "Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức".

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 340; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 06 (Sáu) tháng tù về tội "Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự về tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Phạm Mạnh Q phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 21/3/2020 đến ngày 30/3/2020.

2. Tạm giữ số tiền 1.475.000đ (Một triệu, bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) gia đình bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 07575 ngày 28/9/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bắc Kạn để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

3. Bị cáo Phạm Mạnh Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quy định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện C;
- VKSND huyện C;
- TAND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Khánh Phương**